

Số: 14 /2024/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 11 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm
2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 13 tháng 6 năm 2014; Luật Sửa đổi,
bổ sung một số điều của Luật Bảo hiểm y tế ngày 27 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2018 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi hành một số điều của Luật
Bảo hiểm y tế; Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày
17 tháng 10 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn biện pháp thi
hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế;

Xét Tờ trình số 214/TTr-UBND ngày 25 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân
dân tỉnh Cà Mau về dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế
cho một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra
số 221/BC-HĐND ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội
đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ
họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng
trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Người thuộc hộ gia đình cận nghèo theo chuẩn hộ cận nghèo giai đoạn 2022 - 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025 (sau đây gọi tắt là Nghị định số 07/2021/NĐ-CP) và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ cận nghèo áp dụng cho từng giai đoạn.

2. Người thuộc hộ gia đình nghèo đa chiều không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 9 Điều 3 Nghị định số 146/2018/NĐ-CP ngày 17/10/2018 được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19/10/2023 của Chính phủ.

3. Người dân tộc thiểu số đang sinh sống tại địa bàn các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016 - 2020 mà các xã này không còn trong danh sách các xã khu vực II, khu vực III, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

4. Học sinh, sinh viên của các trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

5. Người thuộc hộ gia đình làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình theo chuẩn hộ có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP và các văn bản khác của cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế chuẩn hộ có mức sống trung bình áp dụng cho từng giai đoạn.

6. Các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán nguồn kinh phí hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho đối tượng quy định tại Nghị quyết này.

Điều 3. Mức hỗ trợ

1. Hỗ trợ 100% mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này; trong đó, ngân sách địa phương hỗ trợ 30%.

2. Hỗ trợ 50% mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng quy định tại khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị quyết này; trong đó, ngân sách địa phương hỗ trợ 20%.

Điều 4. Thời gian hỗ trợ

1. Các nhóm đối tượng quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 4 và khoản 5 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế áp dụng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

2. Nhóm đối tượng quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế áp dụng kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành đến hết thời gian quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 75/2023/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2023 của Chính phủ.

Điều 5. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ ngân sách Nhà nước theo quy định phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa X, Kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2024, có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2025 và thay thế Nghị quyết số 05/2020/NQ-HĐND ngày 10 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế cho một số đối tượng thụ hưởng trên địa bàn tỉnh Cà Mau. / *PCU*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra VBQPPL);
- Bộ Nội vụ (Vụ Pháp chế);
- Bộ Tài chính (Vụ Pháp chế);
- Kiểm toán nhà nước Khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND huyện, thành phố;
- Công Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Tiến Hải